TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2019/QĐST-KDTM	*Quận B, ngày 18 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 19/2019/TLST-KDTM ngày 27 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng A. Địa chỉ trụ sở: Số A, đường B, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí A.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đức C – Theo Văn bản ủy quyền số 4152/2018/UQ-VPB ngày 13/12/2018.

1.2. Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại và công nghệ A. Địa chỉ trụ sở: Tổ A, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh L, sinh năm 1958. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh L, sinh năm

1958. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 20/3/2019, Công ty TNHH Thương mại và công nghệ A còn nợ Ngân hàng A tổng số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 160817880111-01 SME ngày 22/8/2017 và các khế ước nhận nợ kèm theo là: 173.378.812 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm mười hai đồng). Trong đó:

- Nợ gốc: 145.000.000 đồng;

- Nợ lãi: 5.281.692 đồng;

- Nợ lãi quá hạn: 22.800.758 đồng;

- Nợ lãi phạt chậm trả: 296.362 đồng.

2.2. Trong thời hạn 03(Ba) tháng kể từ ngày 18/4/2019, Công ty TNHH Thương mại và công nghệ A có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số dư nợ tính đến hết ngày 20/3/2019 là: 173.378.812 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm mười hai đồng) cho Ngân hàng A.

2.3. Kể từ ngày 21/3/2019 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ, Công ty TNHH Thương mại và công nghệ A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 160817880111-01 SME ngày 22/8/2017.

Trong trường hợp Công ty TNHH Thương mại và công nghệ A không thanh toán khoản nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phạt chậm trả cho Ngân hàng A thì ông Lê Minh L phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A với tư cách cá nhân theo Hợp đồng bảo lãnh số 160817-880111-01-SME/HĐBL ngày 22/8/2017 giữa ông Lê Minh L với Ngân hàng.

2.4. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH A do ông Lê Minh L là đại diện theo pháp luật tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: **4.334.000 đồng (Bốn triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng).**

Trả lại Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí là **4.334.000 đồng (Bốn triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng)** đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002684 ngày 27/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hà Nội;
- VKS ND quận B;
- Chi cục THA DS quận B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Quang Hậu